

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SA ĐÉC  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST  
Ngày: 03-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Bé Mười

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Thanh Hùng và ông Bạch Nhật  
**Tuyến**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kỳ P**, sinh năm 1984 tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn P1 (chết) và bà Bùi Kim N (chết)

Vợ: Võ Thị D, sinh năm 1985

Con: có 01 con tên Võ Kỳ Q, sinh năm 2018

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 15/6/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017, thi hành xong án phí ngày 10/7/2015, đã được xóa án tích.

Tạm giữ, tạm giam: không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*Có mặt tại phiên tòa.*

**- Bị hại:**

**1- Bà Nguyễn Thị C**, sinh năm 1963 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

**2- Chị Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm G, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Anh Nguyễn Ngọc C1**, sinh năm 1968 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 13/2/2021 đến ngày 26/5/2021 Nguyễn Kỳ P đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố S, tỉnh Đồng Tháp các vụ như sau:

- **Vụ 1:** Vào khoảng 03 giờ 05 phút ngày 13/02/2021 Nguyễn Kỳ P điều khiển xe mô tô biển số 66S1-006.01, khi đến kho gạo M tọa lạc khóm H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, do chị Nguyễn Thị C làm chủ.

P phát hiện bên trong hàng rào có 02 cây mai vàng, nhưng cửa rào không khóa và không có người trông giữ. Thấy vậy, P đi vào dùng tay nhổ 02 cây mai vàng mang ra để phía sau xe rồi điều khiển xe chạy về nhà cất giấu.

Đến khoảng 07 giờ ngày 14/02/2021, P đem bán 02 cây mai vàng cho anh Nguyễn Ngọc C1 với giá 1.000.000 đồng, số tiền bán mai có được P tiêu xài cá nhân hết.

- **Vụ 2:** Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 26/5/2021, Nguyễn Kỳ P điều khiển xe mô tô biển số 66S1-006.01 lưu thông trên đường V.

Khi đến trước cơ sở sản xuất chậu kiểng L tọa lạc khóm H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp do chị Nguyễn Ngọc B làm chủ, P phát hiện cơ sở không có cửa rào, không người trông giữ nên P dừng xe cặp lề đường, rồi đi bộ vào trong lấy tài sản:

- 02 chậu kiểng màu nâu đỏ, loại chậu bằng xi măng, đường kính mặt chậu khoảng 50cm đem ra để lên xe mô tô chở đi.

Khi P lên xe chạy được khoảng 400 mét thì bị Công an phường A, thành phố S kiểm tra thu giữ 02 chậu kiểng và xe mô tô biển số 66S1-006.01

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Ngọc C1 đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra gồm:

- 01 cây mai vàng có bề hoành gốc khoảng 20cm, cao khoảng 100cm, đường kính tán khoảng 100cm;

- 01 cây mai vàng có bề hoành gốc khoảng 30cm, cao khoảng 100cm, đường kính tán khoảng 100cm.

Ngoài ra, Công an còn trích xuất camera tại kho gạo M có lưu giữ hình ảnh P thực hiện hành vi lấy trộm 02 cây mai vàng.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 49/HĐ.ĐGTS và số 50/HĐ.ĐGTS cùng ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- 02 chậu kiểng bằng xi măng, sơn màu nâu đỏ, đường kính mặt chậu khoảng 50cm (đã thu hồi được), vào thời điểm bị chiếm đoạt ngày 26/5/2021 có trị giá là 160.000 đồng;

- 01 cây mai vàng có bề hoành gốc khoảng 20cm, cao khoảng 100cm, đường kính tán khoảng 100cm (đã thu hồi được) vào thời điểm bị chiếm đoạt ngày 13/02/2021 có trị giá là 1.500.000 đồng;

- 01 cây mai vàng có bề hoành gốc khoảng 30cm, cao khoảng 100cm, đường kính tán khoảng 100cm (đã thu hồi được) vào thời điểm bị chiếm đoạt ngày 13/02/2021 có trị giá là 3.000.000 đồng;

Tổng trị giá tài sản là **4.660.000 đồng**.

Quá trình điều tra, P khai: khi bán 02 cây mai vàng có nói cho anh Nguyễn Ngọc C1 biết do trộm mà có. Tại phiên tòa bị cáo xác định khi bán 02 cây mai vàng có nói cho anh C1 là 02 cây mai do bạn của P gửi bán.

Đối với anh C1 trình bày khi bán 02 cây mai vàng, P không có nói do trộm mà có, P nói là của người bạn gửi bán dùm nên anh C1 mới đồng ý mua. Anh C1 cũng đã giao nộp 02 cây mai vàng cho cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản:

- 02 chậu kiểng cho chị Nguyễn Ngọc B;

- 02 cây mai vàng cho chị Nguyễn Thị C;

Chị B và chị C nhận xong, không có yêu cầu gì.

Đối với xe mô tô biển số 66S1-006.01, hiệu NEWEI, màu xanh, số khung CX-61001958, số máy FNH-A002132, P trình bày: vào năm 2021 P mua xe mô tô trên của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng, không có làm giấy tờ, xe không có giấy đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do chị Huỳnh Thị T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe chưa sang tên cho P. Qua trích lục tàng thư xác định xe mô tô do chị Huỳnh Thị T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe và không có thông tin bị chiếm đoạt. Qua xác minh, chị T đã đi khỏi nơi cư trú, đi đâu không rõ.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPSĐ ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Nguyễn Kỳ P về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Kỳ P** về tội **“Trộm cắp tài sản”** với mức án từ **06 tháng tù đến 09 tháng tù**.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản và kết luận định giá tài sản các số 49/HĐ.ĐGTS và số 50/HĐ.ĐGTS cùng ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào các ngày 13/02/2021 và ngày 26/5/2021 trên địa bàn khóm H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Nguyễn Kỳ P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 cây mai vàng của chị Nguyễn Thị C, 02 chậu kiểng của chị Nguyễn Ngọc B với tổng trị giá tài sản là **4.660.000 đồng** nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: tuy thời điểm phạm tội là vào đêm khuya, nhưng địa điểm phạm tội là trên địa bàn khóm H, phường A, thành phố S nên có đông dân cư, tài sản chiếm đoạt là vật công kênh, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt rồi nhanh chóng tẩu thoát, sau đó bị phát hiện và bị bắt.

Bị cáo là người đã có vợ và có con, về nhân thân của bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”. Nếu biết ăn năn hối cải thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình và làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Thế nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại với tổng trị giá 4.660.000 đồng để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

#### **Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

***“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.***

***a) .....”***

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo P xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo là không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo nên không chấp nhận đề nghị của bị cáo.

[3] *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại nhận xong, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với số tiền 1.000.000 đồng anh C1 mua 02 cây mai vàng của P, P đã tiêu xài hết, anh C1 không yêu cầu P trả lại nên không xem xét giải quyết.

**[6] Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 xe mô tô biển số 66S1-006.01, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của Nguyễn Kỳ P, P sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Hiện xe mô tô trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

Đối với 01 USB có lưu giữ hình ảnh P thực hiện hành vi lấy trộm 02 cây mai vàng của chị Nguyễn Thị C cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

**[7] Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Kỳ P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**[8]** Tại phiên tòa bị cáo xác định khi bán 02 cây mai vàng có nói cho anh C1 là 02 cây mai do bạn của P gửi bán, anh C1 trình bày khi P bán 02 cây mai cho anh C1 thì P nói của bạn gửi bán dùm và khi hai bên mua bán không có ai chứng kiến, quá trình điều tra ngoài lời khai của P thì không có căn cứ nào khác chứng minh anh Nguyễn Ngọc C1 tiêu thụ tài sản do P lấy trộm mà có nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Kỳ P** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Kỳ P** mức án **06 tháng tù** (*Sáu tháng tù*). Thời gian tù tính từ bị cáo chấp hành hình phạt.

**Về trách nhiệm dân sự:** Đã giải quyết xong.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự

***Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:***

- 01 xe mô tô biển số 66S1-006.01, nhãn hiệu NEWEL, màu xanh, số khung CX-61001958, số máy FNH-A002132. Hiện trạng xe đang bị hư hỏng, không có giàn áo xe, xe đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng, xe trên của Nguyễn Kỳ P (xe không có giấy đăng ký xe mô tô, xe máy).

(Hiện xe mô tô nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2022).

***Tiếp tục quản lý:***

- 01 USB có lưu giữ hình ảnh P thực hiện hành vi lấy trộm 02 cây mai vàng của chị Nguyễn Thị C để lưu hồ sơ vụ án.

**Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Nguyễn Kỳ P** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh DT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (4b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Bé Mười**